|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN**  **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  **DỰ THẢO**  **Làn 2** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: ......./QĐ-HCCV | *Cần Thơ, ngày ..... tháng ..... năm .....* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Nội quy Hội công chứng viên thành phố Cần Thơ**



**BAN CHẤP HÀNH HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN**

Căn cứ Luật công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/03/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng;

Căn cứ Điều 23 của Điều lệ Hiệp hội công chứng viên Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội bất thường lần thứ I năm 2020;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành Nội quy Hội công chứng viên thành phố Cần Thơ đã được Đại hội bất thường lần thứ I năm 2020 thông qua ngày…. tháng…. năm 2020.

Nội quy Hội công chứng viên thành phố Cần Thơ gồm có 5 Chương 11 Điều.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các cơ quan Hội công chứng viên, Hội viên và tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  *-*Như Điều 3;  - Hiệp hội CCV.VN (để b/c);  - UBND TP.Cần Thơ (để b/c);  - Sở Tư pháp (để b/c);  - Sở Nội vụ (để b/c);  **-** Lưu: VT. | **TM. BAN CHẤP HÀNH**  **CHỦ TỊCH**  Nguyễn Thanh Đình |

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN**  **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

NỘI QUY HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

(Ban hành kèm theo Quyết định số:…./QĐ-HCCV ngày…. tháng…. năm của Hội công chứng viên thành phố Cần Thơ)

# CHƯƠNG I

# NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

## **Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1.Nội quy này cụ thể một số quy định của Điều lệ Hiệp hội công chứng viên Việt Nam (Sau đây gọi là Điều lệ) về bộ máy Hội và thư ký Ban chấp hành Hội công chứng viên thành phố Cần Thơ; Gia nhập và rút tên hội viên, chuyển nơi hành nghề; Thu - chi tài chính, phí gia nhập, phí hội viên và quản lý tài sản của Hội.

2. Nội quy này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Hội; hội viên của Hội và các cá nhân, tổ chức có liên quan.

## **Điều 2: Địa vị pháp lý, thông tin giao dịch và trụ sở**

1. Hội công chứng viên thành phố Cần Thơ (sau đây gọi tắc là Hội) là tổ chức xã hội – nghề nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, là thành viên của Hiệp hội công chứng viên Việt Nam.

2. Thông tin giao dịch:

a) Tên gọi: HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

b) Tên giao dịch quốc tế: CAN THO NOTARY ASSOCCIATION

c) Cổng thông tin điện tử: <http://www.hoicongchungviencantho.com.vn/>

d) Hộp thư điện tử: [hoicongchungct@gmail.com](mailto:hoicongchungct@gmail.com)

đ) Trụ sở: số 1A, đường Trần Khánh Dư, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

# CHƯƠNG II

# BỘ MÁY CỦA HỘI

## **Điều 3: Các cơ quan thuộc Hội**

Các cơ quan thuộc Hội công chứng viên thành phố Cần Thơ gồm:

1. Đại hội toàn thể công chứng viên;

2. Ban chấp hành;

3. Hội đồng khen thưởng, kỷ luật;

Tiêu chuẩn, thể thức, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thuộc Hội do Điều lệ quy định.

Giúp việc cho Ban chấp hành là Thư ký Ban chấp hành. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký do Ban chấp hành quy định.

Thư ký do Ban chấp hành tuyển dụng theo chế độ hợp đồng lao động.

## **Điều 4: Một số nhiệm vụ của Thư ký Ban chấp hành**

Theo dõi, tổng hợp hoạt động Hội; thực hiện công việc văn thư, thông tin, tư liệu, lưu trữ; Thủ quỹ và kế toán; Quản lý hội viên; Quản lý con dấu và tài sản; Nhiệm vụ khác do Ban chấp hành phân công.

# CHƯƠNG III

# GIA NHẬP VÀ RÚT TÊN HỘI VIÊN

## **Điều 5: Thủ tục gia nhập**

1. Công chứng viên gia nhập phải là người đã chấp hành tốt các quy định pháp luật về công chứng, không vi phạm pháp luật thuộc điều kiện cấm hoặc hạn chế hành nghề; Không vi phạm các quyền và nghĩa vụ hội viên theo Điều lệ; Tuân thủ đạo đức hành nghề; Ngoài ra, công chứng viên gia nhập Hội phải là những người đã tham gia đầy đủ bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng viên hàng năm; Không có dấu hiệu cho thuê thẻ hành nghề; Đã thực hiện đúng trách nhiệm nghề nghiệp trong quá trình hành nghề.

Khi được gia nhập Hội, công chứng viên phải tự nguyện thực hiện nghĩa vụ hội viên và thực hiện đầy đủ trách nhiệm nghề nghiệp của công chứng viên.

2. Công chứng viên có nguyện vọng xin gia nhập Hội gửi hồ sơ đề nghị gia nhập đến Ban chấp hành hội xem xét quyết định, hồ sơ bao gồm:

a) Giấy đề nghị gia nhập Hội công chứng viên (theo mẫu);

b) Bản sao Quyết định bổ nhiệm công chứng viên;

c) Giấy tờ tùy thân và giấy tờ chứng minh nơi cư trú;

3) Hồ sơ đề nghị gia nhập phải do chính công chứng viên nộp, không giải quyết trường hợp người khác đi nộp thay.

4. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban chấp hành xem xét, ra quyết định kết nạp hội viên, trường hợp từ chối Ban chấp hành Hội sẽ trả lời bằng văn bản nêu lý do gửi tới Công chứng viên.

## **Điều 6. Rút tên hội viên và chuyển nơi hành nghề**

1. Thủ tục xin rút tên theo nguyện vọng khỏi danh sách hội viên Hội

a) Hội viên có nguyện vọng rút tên khỏi danh sách hội viên thì phải có Đơn đề nghị rút tên có xác nhận của tổ chức hành nghề công chứng gửi Ban chấp hành.

b) Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị rút tên, Ban chấp hành sẽ ra quyết định xóa tên công chứng viên trong danh sách hội viên, đồng thời gửi quyết định xóa tên cho Hiệp hội và Sở Tư pháp.

2. Thủ tục chuyển nơi hành nghề

a) Hội viên muốn chuyển từ Hội công chứng viên này sang Hội công chứng viên khác phải thực hiện thủ tục xóa tên khỏi danh sách hội viên của Hội công chứng viên mà mình đang là hội viên và đề nghị Ban chấp hành có văn bản giới thiệu gia nhập Hội công chứng viên mà mình muốn gia nhập.

b) Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị, Ban chấp hành ra văn bản giới thiệu hội viên đến Hội công chứng viên mà mình muốn gia nhập; trường hợp từ chối Ban chấp hành sẽ có văn bản thông báo lý do cụ thể.

## **Điều 7. Kiểm tra, xác minh điều kiện gia nhập, rút tên, chuyển nơi hành nghề**

## Công chứng viên đề nghị gia nhập Hội; Hội viên có nguyện vọng rút tên ra khỏi Hội; Hội viên muốn chuyển sang Hội công chứng viên khác phải là người đã chấp hành đúng pháp luật, không vi phạm quy tắc đạo đức hành nghề và Điều lệ, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ hội viên.

Trong trường hợp có nghi ngờ về hồ sơ gia nhập hoặc che giấu các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức hành nghề và Điều lệ, Ban chấp hành sẽ tiến hành xác minh theo quy định. Khi cần thiết sẽ thực hiện việc kiểm tra giám sát hoặc yêu cầu công chứng viên ký cam kết để bảo đảm thực hiện đúng quy định pháp luật và Điều lệ.

Ban chấp hành họp xem xét việc gia nhập, rút tên, chuyển Hội và quyết định theo đa số.

# CHƯƠNG IV

# TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

## **Điều 8. Các khoản thu, chi của Hội**

1. Các khoản thu:

1. Khoản thu phí gia nhập hội và phí hội viên

- Phí gia nhập Hội: Sau khi được sự đồng ý gia nhập Hội, công chứng viên trực tiếp nộp tiền gia nhập Hội.

- Phí hội viên: Do hội viên trực tiếp đóng hoặc tổ chức công chứng nơi công chứng viên hành nghề thu hộ và chuyển về cho Hội theo phương thức chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt.

Có 02 hình thức đóng phí hội viên do hội viên lựa chọn:

1. Hình thức đóng phí theo mức cố định
2. Hình thức đóng phí theo doanh thu. Tỷ lệ đóng là 1% (một phần trăm) dựa vào doanh thu hàng quý của tổ chức công chứng. Việc đóng phí theo doanh thu phải gửi kèm theo báo cáo doanh thu hàng quý của tổ chức công chứng. Mức đóng phí theo doanh thu không vượt quá mức đóng phí cố định nhưng cũng không thấp hơn mức sàn.

Phí hội viên được thu theo quý, 6 tháng hoặc từng năm. Phí gia nhập và phí hội viên được nộp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Ban chấp hành Hội quy định cụ thể mức đóng phí gia nhập Hội, phí hội viên cố định và mức sàn theo doanh thu phí hội viên.

Hội viên không thực hiện việc nộp hội phí sẽ bị xem xét xử lý bằng một trong các hình thức kỷ luật như: khiển trách, cảnh cáo, tạm đình chỉ tư cách hội viên. Trường hợp không thực hiện nộp hội phí từ 06 (sáu) tháng trở lên thì đương nhiên bị khai trừ khỏi danh sách hội viên Hội.

## b. Các khoản thu từ hoạt động hội, các khoản đóng góp, hỗ trợ và các khoản thu hợp pháp khác phải được phản ánh đầy đủ, minh bạch trong sổ sách kế toán của Hội;

2. Các khoản chi:

a. Các khoản chi hoạt động của Hội gồm: Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho Hội viên; Trích nộp hội phí về Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam; Khấu hao tài sản cố định; Tiền lương, tiền công, tiền thưởng, các khoản bảo hiểm và các khoản phụ cấp đối với người lao động; Phụ cấp cho các chức danh quản lý hội; Khen thưởng; Chi phí hoạt động thường xuyên; Công tác phí; Lễ tân, giao tiếp; Thuế, lệ phí theo quy định của pháp luật (nếu có); Thăm hỏi sinh đẻ, ốm đau, ma chay đối với hội viên; Các khoản chi khác như: Trợ cấp thôi việc cho người lao động và các khoản chi liên quan đến hoạt động của Hội; Hỗ trợ cho các hoạt động của Sở Tư pháp phù hợp với mục đích hội và nguyên tắc tài chính hội.

## **Điều 9. Tài sản của Hội**

Tài sản của Hội bao gồm: Tiền gửi tại tài khoản của Ngân hàng, tiền mặt tại quỹ của Hội, tài sản cố định, tài sản lưu động; công cụ, dụng cụ và các trang thiết bị tài sản khác của Hội.

## **Điều 10. Nguyên tắc mua sắm, sử dụng, xử lý tài sản, quản lý tài chính**

1. Việc mua sắm, xử lý tài sản phải được đồng ý của Ban chấp hành Hội.
2. Việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản và quản lý tài chính Hội phải đảm bảo tính công khai, minh bạch, đúng pháp luật chung về quản lý tài chính và tài sản.
3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, những người có trách nhiệm và những người khác có liên quan phải chấp hành đúng, đầy đủ các quy định pháp luật và Điều lệ có liên quan về quản lý tài sản và tài chính Hội.
4. Hàng năm Thư ký Hội lập báo cáo thu, chi tài chính, Báo cáo việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản Hội trước Ban chấp hành hội trong quý 1 của năm tiếp theo. Báo cáo công khai tài sản và tài chính hội là nội dung bắt buộc trong báo cáo tổng kết hội và được công khai tại Đại hội theo nhiệm kỳ của Hội.

# CHƯƠNG V

# ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

## **Điều 11: Điều khoản thi hành và sửa đổi bổ sung Nội quy**

Nội quy này gồm có 05 Chương 11 Điều đã được Đại hội bất thường lần thứ I năm 2020 thông qua ngày …. tháng …. năm 2020. Có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tế, Ban chấp hành Hội sẽ hướng dẫn nội dung thực hiện trong những trường hợp cần thiết.

Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa Nội quy này và Điều lệ hoặc các quy định pháp luật khác có liên quan thì căn cứ vào Điều lệ và các quy định pháp luật liên quan để thực hiện.

Việc sửa đổi, bổ sung Nội quy này do Đại hội toàn thể công chứng viên quyết định./.